

Đơn vị: Trường Cao đẳng Cao Bằng
Chương: 422



Mẫu biểu số 75
(Kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC
ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính)

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
6 THÁNG NĂM 2026**

(Kèm theo Thông báo số 387/TB-CĐCB ngày 9 tháng 7 năm 2026 của Trường Cao đẳng Cao Bằng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Thực hiện 6 tháng năm 2025	Dự toán năm 2026	Ước thực hiện 6 tháng năm 2026	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm 2026/ Dự toán năm 2026 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm 2026 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	2a	3	4	5=4/3	6=4/2a
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí					
I	Số thu phí, lệ phí		0	0	0	0
1	Lệ phí					
2	Phí					
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại		0			
1	Chi sự nghiệp					
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
b	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ					
2	Chi quản lý hành chính					
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ					
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ					
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách Nhà nước		0			
1	Lệ phí					
2	Phí					
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	16,842.085	68,691.345	12,998.357	18.923	77.178
I	Nguồn ngân sách trong nước	16,842.085	68,691.345	12,998.357	18.923	77.178
1	Chi quản lý hành chính					
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ					
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ					
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	16,842.085	68,691.345	12,998.357	18.923	77.178
2.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	10,030.698	5,642.000	4,321.744	76.600	43.085
	Loại 070 khoản 093	10,030.698	5,642.000	4,321.744	76.600	43.085
	Kinh phí thực hiện tự chủ (nguồn 13)	10,030.698	5,642.000	4,321.744	76.600	43.085
2.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	6,811.387	63,049.345	8,676.613	13.762	127.384
-	Chính sách theo Nghị định 238/2025-NĐ-CP	2,339.023	27,919.245	4,485.705	16.067	191.777
-	Chính sách Nội trú theo Quyết định 53/2015/QĐ-TTg	4,472.364	34,145.100	4,170.908	12.215	93.260
-	Kinh phí đề án về giáo dục pháp luật	0	20.000	20.000	100.000	0.000

Số TT	Nội dung	Thực hiện 6 tháng năm 2025	Dự toán năm 2026	Ước thực hiện 6 tháng năm 2026	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm 2026/ Dự toán năm 2026 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm 2026 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
-	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	0	965.000	0.000	0.000	0.000

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CAO BẰNG

MÃ CHƯƠNG: 422



TỔNG HỢP SỐ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ II NĂM 2026

Stt	Nội dung	Số đã chi quý II năm 2026 (khớp với đối chiếu KBNN)			
		Nguồn 13	Nguồn 12	Nguồn 18	Cộng
	TỔNG CỘNG	2,323,759,315	8,676,613,000	0	11,000,372,315
A	CHI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	0	0	0	0
B	CHI SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	2,323,759,315	8,676,613,000	0	11,000,372,315
4	Loại 070 khoản 075 - Giáo dục thường xuyên	0	0	0	0
5	Loại 070 khoản 093 - GDNN trình độ cao đẳng	2,323,759,315	8,676,613,000	0	11,000,372,315
5.1	Trường Cao đẳng Cao Bằng	2,323,759,315	8,676,613,000	0	11,000,372,315